

TỜ TRÌNH

**Quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt
bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh thuộc Khu xử lý chất thải rắn
Nam Quảng Nam**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số quy định của 9 luật;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2022;

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh thuộc Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam, với các nội dung chính sau đây:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh thuộc Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam.

Theo Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh thì tên dự án là Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam; tuy nhiên, căn cứ theo đúng nội dung đầu tư, đề nghị điều chỉnh tên gọi là Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh thuộc Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam (theo Quy hoạch chi tiết 1/500, Khu xử lý chất thải rắn Nam Quảng Nam gồm có 03 phân khu chức năng: khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh, khu xử lý chất thải rắn công nghiệp và nguy hại, khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp đốt và các công nghệ tiên tiến khác).

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: nhằm giải quyết nhu cầu xử lý rác thải sinh hoạt cho các địa phương khu vực phía Nam của tỉnh, đảm bảo vệ sinh môi trường cho các khu dân cư, khu chế xuất và khu công nghiệp trên địa bàn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh.

5. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

7. Dự toán tổng mức đầu tư: 156.000.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi sáu tỷ đồng*).

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

9. Quy mô và hình thức đầu tư

a) Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh có diện tích 15,8 ha; với công suất xử lý rác thải 350 tấn/ngày đêm đảm bảo theo các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và tiêu chuẩn thiết kế hiện hành; bao gồm các hạng mục như sau:

- Khu chôn lấp: ô chôn lấp rác thải có thu gom nước ngầm và nước rỉ rác riêng biệt với diện tích khoảng 6,6ha; gồm các hạng mục: đào, đắp đê xung quanh ô chôn lấp; san nền đáy ô chôn lấp; lót bạt đáy ô chôn lấp; xây dựng hệ thống thoát nước ngầm, hệ thống thu gom nước rỉ rác (lớp lọc, giếng thu, hố ga, ống thu gom, ...).

- Khu xử lý nước rỉ rác: bao gồm trạm bơm nước rỉ rác lên hệ thống xử lý; công trình xử lý nước rỉ rác bằng bê tông cốt thép; ô chứa bùn thải, với quy mô công suất xử lý nước rỉ rác khoảng 800m³/ngày đêm; phần thiết bị thi công lắp đặt cho công suất 400 m³/ngày đêm (giai đoạn 2022-2023) và tiếp tục đầu tư đảm bảo công suất 800m³/ngày đêm (giai đoạn 2024-2025).

- Các hạng mục hạ tầng phụ trợ:

+ Nhà điều hành, nhà nghỉ cho nhân viên: công trình cấp 4, diện tích xây dựng khoảng 400m² và các công trình phụ trợ khác.

+ Trạm cân xe: bố trí trạm cân trọng tải 80 tấn.

+ Khu nhà để xe, trạm rửa xe, xưởng sửa chữa, bảo dưỡng, khu dụng cụ: diện tích xây dựng khoảng 800m²;

+ Hàng rào và cây xanh: xây dựng cổng, hàng rào bằng bê tông cốt thép kết hợp xây gạch và rào lưới thép gai để ngăn cách, bảo vệ khu vực dự án. Trồng cây xanh để tạo cảnh quan và hệ thống cây xanh cách ly được bố trí bao quanh khu xử lý bãi chôn lấp, khu vực ngăn cách với khu điều hành và nhà ở công nhân.

+ San nền, kè gia cố mái taluy (kè chắn đất và kè suối): diện tích san nền khoảng 6,6 ha; gia cố kè và taluy dương bằng rọ đá, bê tông kết hợp trồng cỏ xung quanh khu xử lý chống sạt lở.

+ Đường trục chính: $B_{\text{nền}} = 16,5\text{m} = 4,5\text{m}(\text{vía hè}) + 7,5\text{m}(\text{mặt}) + 4,5\text{m}(\text{vía hè})$ dài khoảng 588m và $B_{\text{nền}} = 12,0\text{m} = 3,0\text{m}(\text{vía hè}) + 6,0\text{m}(\text{mặt}) + 3,0\text{m}(\text{vía hè})$ dài khoảng 326m; kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng. Bãi đỗ xe có diện tích khoảng 1.200m².

+ Đường nội bộ: dài khoảng 1.500m, mặt đường rộng 3,5m; kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng.

+ Đường dân sinh: dài khoảng 1.000m, mặt đường rộng 3,5m; kết cấu đường đất.

+ Hệ thống thoát nước mưa; hệ thống cấp nước sinh hoạt; hệ thống PCCC.

+ Hệ thống điện: đầu tư đường dây trung thế với chiều dài khoảng 3km và trạm biến áp 400kVA.

+ Khu vực chứa chất phủ bề mặt: thiết kế theo vị trí quy hoạch được duyệt với khối lượng đất phủ khoảng 20-25% khối lượng chất thải.

+ Khu phân loại chất thải rắn: mỗi ô chôn lấp bố trí 1 khu vực phân loại chất thải rắn với diện tích xây dựng mỗi khu rộng khoảng 900m², trong mỗi khu nhà bố trí mương thu gom nước rỉ rác dẫn về hệ thống xử lý.

+ Hồ chứa nước rỉ rác trong trường hợp bảo dưỡng, bảo trì hệ thống xử lý.

b) Hình thức đầu tư: Đầu tư công.

10. Thời gian thực hiện: năm 2022-2025.

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

2. Báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

3. Các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến dự án.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS thuộc HĐND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, Xây dựng, TN&MT;
- UBND huyện Núi Thành;
- BQL dự án ĐTXD tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Tân

